TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BẾN CẦU** **TỈNH TÂY NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 72/2024/HS-ST
Ngày 23-8-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẾN CẦU, TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Vui.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Hồng Phúc;

2. Ông Nguyễn Văn Hải.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trang Hoàng Mỹ – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Ông Trần Văn Nhiều – Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 8 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bến Cầu, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 65/2024/TLST-HS ngày 30-7-2024 đối với bị cáo:

Lê Văn H; Sinh ngày 21/6/1990; Tại: Tỉnh Tây Ninh; Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và nơi cư trú: Ấp T, xã L, huyện B, tỉnh Tây Ninh; Nghề nghiệp: Không có; Trình độ học vấn: 10/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên chúa; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Lê Văn X và bà Trang Thị K; Vợ Trần Thị Ngọc B (đã ly hôn); Con có 01 người sinh năm 2014; Tiền án: Không có; Tiền sự: Ngày 17/10/2016 và ngày 17/9/2021 bị Tòa án nhân dân huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc; Ngày 27/5/2010 bị Công an huyện G xử phạt vi phạm hành chính về hành vi "Vận chuyển hàng hóa nhập lậu"; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 23/5/2024, chuyển tạm giam từ ngày 01/6/2024 cho đến nay. Bị cáo có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Bà Trang Thị K, sinh năm 1952. Địa chỉ: Ấp T, xã L, huyện B, tỉnh Tây Ninh. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do có nhu cầu sử dụng ma túy nên khoảng 17 giờ ngày 23/5/2024, Lê Văn H mang theo trong người 01 đoạn ống thủy tinh (tẩu) và 01 đoạn ống hút nhựa, đi bộ từ nhà ra đường nhựa thuê xe ôm của người đàn ông *(không rõ lai lịch)* chở đến khu vực đèn tín hiệu giao thông ngã tư xã A, huyện B, tỉnh Tây Ninh, H xuống xe đi bộ vào đường hẽm nhỏ gặp người đàn ông tên T *(không rõ lai lịch)* hỏi mua 600.000 đồng chất ma túy rồi H cất giấu ma túy trong người và tiếp tục thuê một người đàn ông chạy xe ôm khác (không rõ lai lịch) chở đến Nhà nghỉ M thuộc ấp T, xã L, huyện B, tỉnh Tây Ninh, H vào thuê phòng số 01 rồi điện thoại rủ Võ Mộng T1, sinh năm 1997, ngụ ấp L, xã L, huyện B, tỉnh Tây Ninh đến để trò chuyện. Sau đó, H lấy ra 01 đoạn ống thủy tinh (tẩu) và 01 đoạn ống hút nhựa do H chuẩn bị sẵn gắn vào chai nước suối tạo thành bộ dụng cụ sử dụng ma túy hoàn chỉnh, H lấy bịch ma túy ra đổ vào bộ dụng cụ sử dụng ma túy. Khoảng 17 giờ 40 phút cùng ngày, T1 đến phòng số 01 Nhà nghỉ Mai P gặp H. Tại đây, H rủ T1 sử dụng ma túy, thì T1 đồng ý. H dùng bật lửa đun nóng ma túy lên rồi đưa cho T1 hít 01 hơi và H hít 01 hơi. Đến khoảng 18 giờ 10 phút cùng ngày thì bị Công an huyện B phối hợp cùng Công an xã L kiểm tra hành hành chính phát hiện vi phạm nên tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, tạm giữ người và vật chứng có liên quan để làm rõ.

Trong ngày 23/5/2024, tiến hành kiểm tra nồng độ chất ma túy trong cơ thể đối với Lê Văn H, Võ Mộng T1 cho kết quả dương tính với chất ma túy (loại Methamphetamine).

Tại Kết luận giám định số: 1068/KL-KTHS ngày 29/5/2024 của Phòng K1 Công an tỉnh T, kết luận: Mẫu chất tinh thể rắn (kí hiệu M) bên trong 01 đoạn ống thủy tinh trong suốt có một đầu là ụ tròn gửi đến giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,0650 gam, đã sử dụng hết trong công tác giám định.

* Kết quả thu giữ và xử lý vật chứng:

- 01 (một) đoạn ống thủy tinh trong suốt, có một đầu là ụ tròn, bên trong ụ tròn có chứa chất tinh thể rắng (nghi là ma túy đá);

- 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy được làm bằng chai nước suối nhựa hiệu AQUAFINA, có nắp đậy bằng nhựa màu trắng, trên nắp đậy có gắn một đoạn ống hút nhựa;

- 02 (hai) bật lửa;

- 01 (một) điện thoại di động hiệu S J7 Prime, số I 1: 355228086982038, số Imei 2:355229086982036 (đã qua sử dụng).

Hiện đang tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh.

Kê biên tài sản: Lê Văn H không có tài sản nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B, tỉnh Tây Ninh không kê biên tài sản.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Trang Thị K trình bày: Bà là mẹ ruột của bị cáo Lê Văn H, bà có cho bị cáo Hoàng m điện thoại di động hiệu S J7 Prime để chơi Game. Việc H gọi điện thoại, nhắn tin để rủ Võ Mộng T1 sử dụng ma túy bà không biết nên bà yêu cầu được nhận lại điện thoại nêu trên.

Tại bản cáo trạng số: 67/CT-VKS ngày 30 tháng 7 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bến Cầu đã truy tố bị cáo Lê Văn H về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 Điều 255 của Bộ luật Hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ khoản 1 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 và Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Xử phạt bị cáo Lê Văn H từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy".

Do bị cáo không có tài sản nên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo và đề nghị xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Bị cáo H thống nhất với luận tội của Kiểm sát viên, không có ý kiến tranh luận, bào chữa.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật nên xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo sớm về với gia đình, làm người có ích cho xã hội và hứa sẽ không tái phạm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo thể hiện: Do có nhu cầu sử dụng ma túy để thỏa mãn cơn nghiện nên vào khoảng 18 giờ 10 phút ngày 23/5/2024, tại phòng số

01 Nhà nghỉ M thuộc ấp T, xã L, huyện B, tỉnh Tây Ninh, bị cáo Lê Văn H có hành vi tổ chức cho Võ Mộng T1 sử dụng trái phép chất ma túy loại Methamphetamine thì bị bắt quả tang.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách quản lý của Nhà N về các chất ma túy nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với những chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, phù hợp với lời trình bày của những người tham gia tố tụng khác. Do đó, hành vi của bị cáo đã thỏa mãn các yếu tố cấu thành tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" được quy định tại khoản 1 Điều 255 của Bộ luật Hình sự.

[3] Vụ án mang tính chất nghiêm trọng, bị cáo là người đã thành niên, nhận thức rõ hành vi tổ chức sử dụng ma túy là vi phạm pháp luật và biết hậu quả của việc nghiện ma túy là nguyên nhân trực tiếp dẫn đến các tệ nạn xã hội và tội phạm khác, nhưng bị cáo cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Do đó, cần có mức hình phạt tương xứng với tính chất và mức độ hành vi phạm tội của bị cáo để giáo dục răn đe bị cáo và phòng ngừa tội phạm.

[4] Khi quyết định hình phạt, có xem xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân đối với bị cáo như sau:

[4.1] Tình tiết tăng nặng: Không có.

[4.2] Tình tiết giảm nhẹ: Sau khi phạm tội, bị cáo đã thành khẩn khai nhận, ăn năn hối cải; bị cáo được Chủ tịch ủy ban nhân dân huyện B tặng Giấy khen đã có thành tích xuất sắc trong phong trào toàn dân bảo vệ an ninh tổ quốc và có cha ruột tham gia dân công hỏa tuyến nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[4.3] Về nhân thân: Bị cáo H có nhân thân xấu, bị cáo là người nghiện ma túy và bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc 02 lần, tuy đã chấp hành xong nhưng vẫn không từ bỏ mà tiếp tục sử dụng ma túy và tổ chức cho người khác sử dụng và ngày 27/5/2010 bị Công an huyện G xử phạt vi phạm hành chính về hành vi "Vận chuyển hàng hóa nhập lậu". Do đó, cần áp dụng hình phạt tù để cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian để cải tạo giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt biết chấp hành pháp luật.

Hình phạt bổ sung: Xét thấy, qua kết quả xác minh bị cáo không có tài sản nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng:

[5.1] Đối với 01 (một) gói niêm phong vụ số: 1068/KL-KTHS (là mẫu vật hoàn lại sau giám định); 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng chất ma túy, được làm bằng chai nước suối (nhựa) hiệu AQUAFINA, có nắp đậy bằng nhựa màu trắng, trên nắp có gắn một đoạn ống hút nhựa; 02 (hai) bật lửa là vật cấm tàng trữ và không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu huỷ.

[5.2] Đối với 01 (một) điện thoại di động hiệu S J7 Prime, số I 1: 355228086982038, số Imei 2:355229086982036 (đã qua sử dụng). Xét thấy là của bà Trang Thị K cho bị cáo Hoàng mượn, việc bị cáo liên lạc rủ Võ Mộng T1 sử dụng ma túy bà K không biết, không liên quan đến vụ án nên cần trả lại cho bà K.

[6] Đối với người đàn ông tên T bán chất ma túy cho bị cáo H và 02 người đàn ông chạy xe ôm chở bị cáo H đi mua ma túy, do không rõ nhân thân, lai lịch nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B chưa làm việc được, khi nào làm rõ xử lý sau.

[7] Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của bị cáo Lê Văn H và chị Võ Mộng T1, Công an huyện B đã xử phạt vi phạm hành chính là đúng quy định pháp luật.

[8] Xét đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa là có căn cứ tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi mà bị cáo đã thực hiện.

[9] Do Hội đồng xét xử kết luận bị cáo có tội và bị kết án nên bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ khoản 1 Điều 255; điểm s khoản 1, 2 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật hình sự:

Tuyên bố bị cáo Lê Văn H phạm tội: "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy".

Xử phạt bị cáo Lê Văn H 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 23/5/2024.

2. Biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

2.1. Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) gói niêm phong vụ số: 1068/KL-KTHS (là mẫu vật hoàn lại sau giám định); 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng chất ma túy, được làm bằng chai nước suối (nhựa) hiệu AQUAFINA, có nắp đậy bằng nhựa màu trắng, trên nắp có gắn một đoạn ống hút nhựa; 02 (hai) bật lửa.

2.2. Trả lại cho bà Trang Thị K 01 (một) điện thoại di động hiệu S J7 Prime, số I 1: 355228086982038, số Imei 2:355229086982036 (đã qua sử dụng).

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 01/8/2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Bến Cầu).

3. Án phí:

Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy

định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án:

Buộc bị cáo Lê Văn H phải chịu 200.000 (hai trăm ngàn) đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo và đương sự có quyền kháng cáo theo trình tự thủ tục phúc thẩm lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Vui

Nơi nhận:
- Phòng kiểm tra nghiệp vụ TAND tỉnh;
- VKSND cùng cấp;
- VKSND tỉnh;
- Cơ quan THAHS có thẩm quyền;
- Nhà tạm giữ-CQCSĐT.Công an huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- Phòng lý lịch Sở Tư pháp tỉnh;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu tập án.